Bài 6

Kĩ thuật sử dụng lựu đạn

– Nắm chắc tính năng, cấu tạo, chuyển động gây nổ của lựu đạn ; quy tắc dùng lựu đạn và tư thế, động tác ném trúng đích.

– Thực hành được động tác ném lựu đạn trúng đích, đảm bảo an toàn.

– Xây dựng thái độ chấp hành nghiêm quy tắc an toàn trong luyện tập và quyết tâm sử dụng có hiệu quả lựu đạn trong chiến đấu.

Lựu đạn là loại vũ khí đánh gần, trang bị cho từng người trong chiến đấu. Lựu đạn cấu tạo đơn giản, gọn nhẹ, sử dụng thuận tiện, có khả năng sát thương sinh lực, phá huỷ phương tiện chiến đấu của địch.

I – GIỚI THIỆU MỘT SỐ LOẠI LỰU ĐẠN VIỆT NAM

1. Lựu đạn Φ1 (hình 6-1)

a) Tác dụng, tính năng

Lựu đạn Φ1 dùng để sát thương sinh lực địch chủ yếu bằng mảnh gang vụn. Bán kính sát thương : 5m. Thời gian cháy chậm từ khi phát lửa đến khi nổ khoảng 3,2– 4,2s.

– Khối lượng thuốc nổ TNT : 45g.

– Chiều cao toàn bộ lựu đạn : 118mm.

– Đường kính thân lựu đạn : 50mm.

– Khối lượng toàn bộ lựu đạn : 450g.

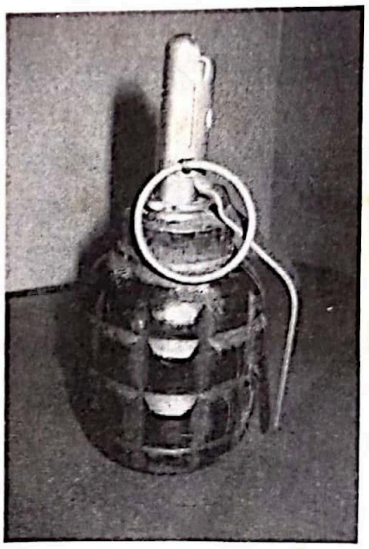

Hình 6-1. Lựu đạn Φ1.

b) Cấu tạo

Lựu đạn gồm hai bộ phận chính :

– Thân lựu đạn : Vỏ lựu đạn bằng gang, có khía như những mắt quả na. Cổ lựu đạn có ren để lắp bộ phận gây nổ. Bên trong vỏ lựu đạn là thuốc nổ TNT (hình 6-2).

– Bộ phận gây nổ lắp vào thân lựu đạn : Ống kim hoả để chứa lò xo, kim hoả, chốt an toàn, mỏ vịt để giữ đuôi kim hoả, hạt lửa để phát lửa thuốc cháy chậm, ống chứa thuốc cháy chậm, thuốc cháy chậm, kíp (hình 6-3).

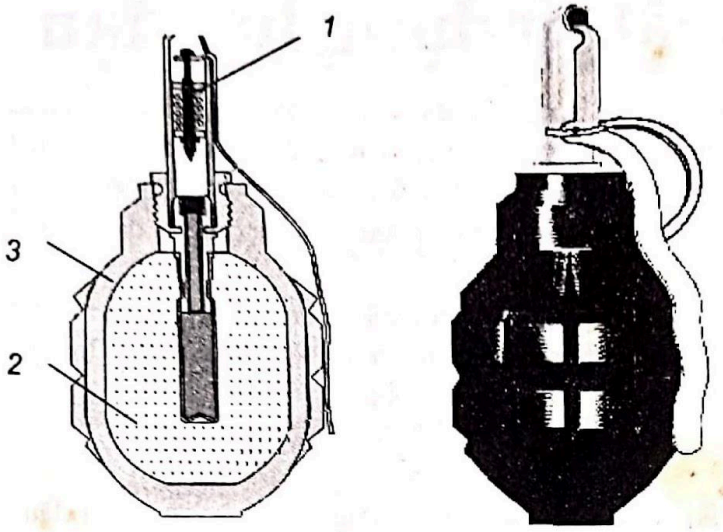

Hình 6-2. Cấu tạo lựu đạn Φ1
1. Bộ phận gây nổ ; 2. Thuốc nổ ; 3. Vỏ lựu đạn.

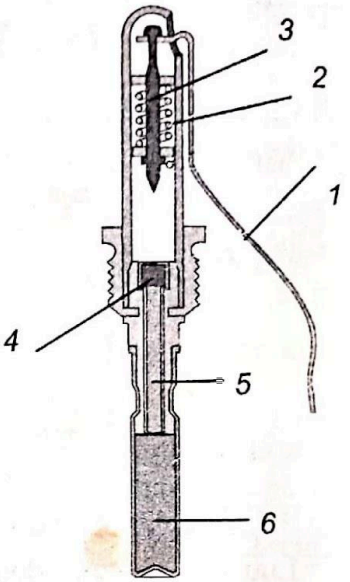

Hình 6-3. Cấu tạo bộ phận gây nổ lựu đạn Φ1

1. Cần bẩy (mỏ vịt) ;
2. Lò xo kim hoả ; 3. Kim hoả ;
4. Hạt lửa ; 5. Thuốc cháy chậm ; 6. Kíp.

c) Chuyển động gây nổ

– Lúc bình thường, chốt an toàn giữ mỏ vịt không cho mỏ vịt bật lên, đầu mỏ vịt giữ đuôi kim hoả, kim hoả ép lò xo lại.

– Khi rút chốt an toàn, đuôi cần bẩy bật lên, đầu cần bẩy rời khỏi đuôi kim hoả, lò xo kim hoả bung ra đẩy kim hoả chọc vào hạt lửa, hạt lửa phát lửa đốt cháy thuốc cháy chậm, thuốc cháy chậm cháy từ 3,2s – 4,2s, phụt lửa vào kíp làm kíp nổ gây nổ lựu đạn.

2. Lựu đạn cần 97

a) Tác dụng, tính năng

Lựu đạn cần 97 có tác dụng và tính năng như lựu đạn Φ1, chỉ khác chiều cao toàn bộ lựu đạn là 98mm.

b) Cấu tạo

Lựu đạn cần 97 gồm ba bộ phận được mô tả như hình 6-4.

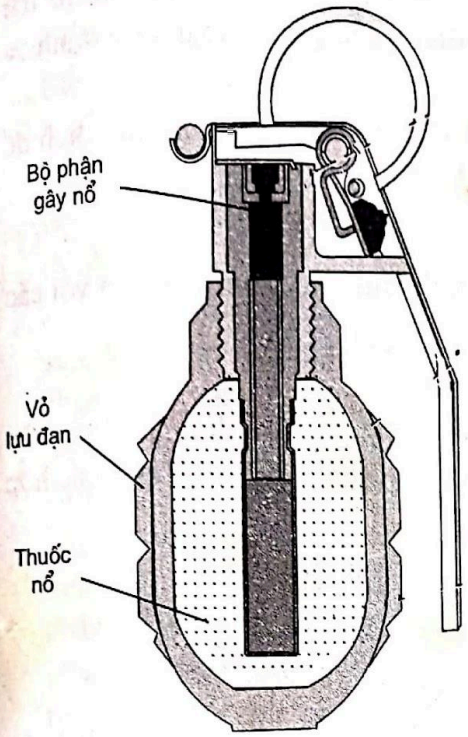

Hình 6-4. Cấu tạo lựu đạn cần 97

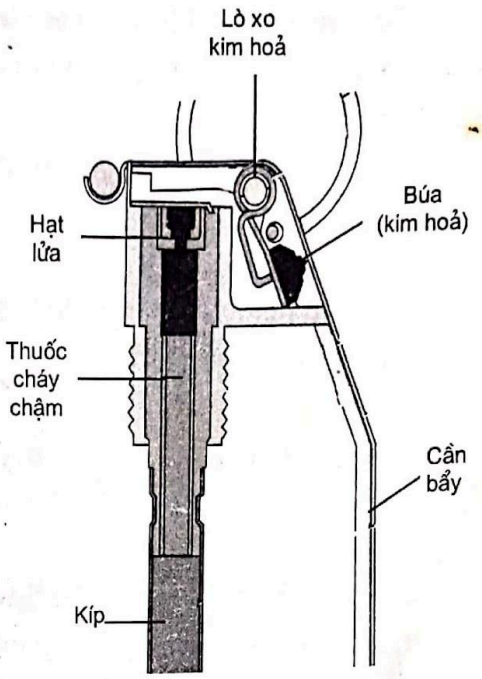

Hình 6-5. Cấu tạo bộ phận gây nổ

c) Chuyển động gây nổ

– Lúc bình thường, chốt an toàn giữ không cho cần bẩy bật lên, cần bẩy đè búa và kim hoả ngửa về sau thành tư thế giương.

– Khi rút chốt an toàn, cần bẩy bật lên rời khỏi tai giữ, lò xo đẩy búa đập về phía trước, kim hoả chọc vào hạt lửa, hạt lửa phát lửa đốt cháy dây cháy chậm, sau 3,2s đến 4,2s, phụt lửa vào kíp làm kíp nổ gây nổ lựu đạn.

II – QUY TẮC SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN LỰU ĐẠN

1. Sử dụng, giữ gìn lựu đạn thật

a) Sử dụng lựu đạn

– Chỉ những người nắm vững tính năng chiến đấu, cấu tạo của lựu đạn, thành thạo động tác sử dụng mới được dùng lựu đạn ; chỉ sử dụng lựu đạn khi đã kiểm tra chất lượng.

– Chỉ sử dụng lựu đạn khi có lệnh của người chỉ huy hoặc theo nhiệm vụ hiệp đồng chiến đấu. Thường chọn mục tiêu là tốp địch ngoài công sự hoặc trong ụ súng, lô cốt, đoạn hào, căn nhà có nhiều địch.

– Tuỳ theo địa hình, địa vật và tình hình địch để vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm ném lựu đạn, bảo đảm tiêu diệt địch, giữ an toàn cho mình và đồng đội.

– Khi ném lựu đạn xong, phải quan sát kết quả ném và tình hình địch để có biện pháp xử lí kịp thời.

b) Giữ gìn lựu đạn

– Lựu đạn phải để nơi quy định, khô ráo, thoáng gió, không để lẫn với các loại đạn, thuốc nổ, vật dễ cháy.

– Không để rơi, không va chạm mạnh.

– Các loại lựu đạn mà bộ phận gây nổ để riêng, chỉ khi dùng mới lắp vào lựu đạn. Khi chưa dùng không được mở phòng ẩm (giấy, bao ni lông hoặc hộp nhựa), không rút chốt an toàn.

– Khi mang, đeo lựu đạn : không móc mỏ vịt vào thắt lưng.

2. Quy định sử dụng lựu đạn

– Cấm sử dụng lựu đạn thật trong luyện tập.

– Không dùng lựu đạn tập (có nổ hoặc không nổ) để đùa nghịch hoặc luyện tập không có tổ chức.

– Khi luyện tập, cấm ném lựu đạn trực tiếp vào người. Người nhặt lựu đạn và người kiểm tra kết quả ném lựu đạn phải đứng về một bên phía hướng ném, luôn theo dõi đường bay của lựu đạn, đề phòng nguy hiểm. Nhặt lựu đạn xong phải đem về vị trí, không được ném trả lại.

III – TƯ THẾ, ĐỘNG TÁC ĐỨNG NÉM LỰU ĐẠN

1. Trường hợp vận dụng

Đứng ném lựu đạn thường vận dụng trong trường hợp có vật cản che đỡ, che khuất cao ngang tầm ngực, phía sau không bị vướng, mục tiêu ở xa.

2. Động tác

– Động tác chuẩn bị :

Tay phải đưa súng kẹp vào giữa hai chân, hai tay lấy lựu đạn ra chuẩn bị. Tay phải cầm lựu đạn, tay trái xách súng ngang thắt lưng, mũi súng chếch lên trên. Nếu có vật chắn, có thể dựa súng vào bên trái (hoặc bên phải) vật chắn, mặt súng quay sang phải, hộp tiếp đạn quay sang trái.

Phối hợp hai tay mở nắp phòng ẩm hay uốn thẳng chốt an toàn. Sau đó tay phải cầm lựu đạn.